

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HSST
Ngày: 26/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG NGUYỄN NGỌC DUY.

2/ ÔNG NGUYỄN THANH PHƯƠNG.

Thư ký phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
ÔNG PHAN QUỐC KHÁNH – kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/HSST ngày 26/6/2023; Quyết định xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 04/7/2023 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC H1 - Sinh năm 2002, tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã Y, huyện Q, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: làm thuê.

Con ông: (không rõ) và bà: Lê Thị N - 1964.

Anh chị em ruột: lớn nhất là bị cáo.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 07/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” tại Bản án số 47/2021/HSST. Bị can chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 07/4/2023, đến nay chưa được xóa án tích;

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/5/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần – nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Những người tham gia tố tụng:

***Tại điểm cầu Trung tâm:**

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà NLQ – 1987. Trú thôn F, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Ông NCK – 1945 (vắng mặt).

Trú: thôn W, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Lê Ngọc H1 được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h00' ngày 30/4/2023, Lê Ngọc H1 điều khiển xe mô tô BKS 86H4-8520 đi đến khu vực thôn W, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận gặp một người phụ nữ tên Bé (không rõ nhân thân lai lịch) mua một gói nilon có kích thước (2,7x3)cm, bên trong có chứa chất ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H1 cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đến tại thôn W, xã I thì H1 phát hiện lực lượng Công an xã I đang đi tuần tra và yêu cầu H1 dừng xe lại để kiểm tra thì H1 vút gói ma túy lên trên xuống đường đồng thời điều khiển xe bỏ chạy. Khi H1 đi tiếp khoảng 10m thì lực lượng Công an chặn được xe của H1 và phát hiện gói ma túy mà H1 vút trên lề đường nên tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định và đưa H1 về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: chất tinh thể màu trắng trong gói nilon thu giữ được của Lê Ngọc H1 là Methamphetamine, có khối lượng 0,3629 gam.

Vật chứng của vụ án gồm:

01 gói nilon không màu được hàn kín, kích thước (2,7x3)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,2976 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Đối với xe mô tô BKS 86H4-8520: Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của NLQ (sinh năm 1987, trú thôn F, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận), NLQ không biết H1 mượn xe mình để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị NLQ.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSHTN-HS ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Ngọc H1 về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Lê Ngọc H1 phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Lê Ngọc H1 từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

01 gói nilon không màu được hàn kín, kích thước (2,7x3)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,2976 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc H1 khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 21h00' ngày 30/4/2023, bị cáo Lê Ngọc H1 điều khiển xe mô tô BKS 86H4-8520 đi đến khu vực thôn W, xã I, huyện H, tỉnh Bình Thuận mua một gói nilon có kích thước (2,7x3)cm, bên trong có chứa chất ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo H1 cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đến tại thôn W, xã I thì bị lực lượng Công an xã I đi tuần tra yêu cầu bị cáo H1 dừng xe lại để kiểm tra, thì bị cáo H1 vứt gói ma túy lên trên xuống đường và điều khiển xe bỏ chạy được khoảng 10m thì lực lượng Công an chặn được xe của H1 và phát hiện gói ma túy mà H1 vứt trên lề đường nên tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định.

Căn cứ Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: chất tinh thể màu trắng trong gói nilon thu giữ được của Lê Ngọc H1 là Methamphetamine, có khối lượng 0,3629 gam.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc H1 đã trực tiếp xâm hại đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc H1 là cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng, thể hiện xem thường pháp luật, cần đưa ra xét xử nghiêm bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo.

[3] Vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô BKS 86H4-8520: Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của NLQ (sinh năm 1987, trú thôn F, xã R, huyện H, tỉnh Bình Thuận), NLQ không biết H1 mượn xe mình để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chỉ NLQ. Xét thấy đã xử lý xong.

01 gói nilon không màu được hàn kín, kích thước (2,7x3)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,2976 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Lê Ngọc H1, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Lê Ngọc H1 02(Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 01/5/2023.

ÁP DỤNG: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon không màu được hàn kín, kích thước (2,7x3)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,2976 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Ngọc H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm trực tuyến, có mặt bị cáo tại điểm cầu thành phần báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Xô